

Số: 102 /2016/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 09 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ một số nội dung của Quy định quản lý và sử dụng kinh phí

khuyến công ban hành kèm theo Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND

ngày 15/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình

SỐ: 1558 ngày 15/9/2014
ĐẾN Ngày 09/12/2016

Chuyên:.....

Lưu hồ sơ số:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18/02/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công Thương về hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 139/BC-STP ngày 30/11/2016; của Sở Công Thương tại Tờ trình số 120/TTr-SCT ngày 01/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ một số nội dung của Quy định quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công ban hành kèm theo Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ phần nội dung “ Khen thưởng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; xét công nhận, khen thưởng làng nghề, xã nghề; cấp, đổi bằng công nhận làng nghề, xã nghề có thời hạn; khen thưởng nghệ nhân, thợ giỏi” quy định tại Khoản 5, Điều 6.

2. Bãi bỏ Khoản 10, Điều 6: “Các trường hợp khác theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh”.

3. Bãi bỏ Điểm o, Khoản 2, Điều 7: “Chi khen thưởng phát triển làng nghề, xã nghề được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận. Mức chi: 5 triệu đồng/làng nghề, 25 triệu đồng/xã nghề”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Thái Bình;
- Lưu: VT, CTXDGT, TH. *nh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Nguyễn Hồng Diên